

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2022

Căn cứ Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2022 của ngành làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 được giao cho Ngành lao động, người có công và xã hội;

b) Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại các bộ phận, đầu mối trực thuộc sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

c) Chuyển biến mạnh mẽ, hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực được phân công, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;

d) Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm và tinh thần phục vụ đối với tổ chức, công dân và doanh nghiệp, hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

đ) Phần đầu Chỉ số CCHC (PAR Index) của Sở năm 2022 tốt hơn so với năm trước.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các phòng, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC;

b) Các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2022 phải gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao;

c) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số gắn liền với việc duy trì, áp dụng có hiệu lực, hiệu quả hệ thống Quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong CCHC;

d) Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được giao tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành được hoàn thành đúng tiến độ, thời gian, đúng quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL;

- Phân đầu 100% VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực ngành quản lý được rà soát, nhằm kịp thời đề xuất bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, tham mưu trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành VBQPPL theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công;

- Tham gia góp ý các dự thảo VBQPPL, góp phần thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Chủ động hoạt động tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật;

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2022 tại cơ quan, đơn vị. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật;

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp;

- 100% TTHC được giao tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định công bố được thực hiện kịp thời, đúng thời gian quy định;

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Trang thông tin TTHC tỉnh; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng;

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 20% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện của Sở được cung cấp và tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh;

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%;

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình;

- 80% người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà phòng, đơn vị được phân công giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của tỉnh; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính;

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy định TTHC để kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ;

- Công khai 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Trang thông tin TTHC tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở;

- Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, đặc biệt là các TTHC liên quan đến doanh nghiệp, đảm bảo các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định chuẩn hóa danh mục TTHC của ngành đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; cập nhật và công khai đầy đủ trên Cổng Thủ tục hành chính tỉnh, trang Thông tin điện tử Sở;

- Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các cá nhân, phòng, đơn vị tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân;

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước;

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế; rà soát, sắp xếp lại số lượng cấp phó của các phòng, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020;

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các phòng, đơn vị; phấn đấu 100% các phòng, đơn vị được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Tiếp tục đổi mới việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của sở; đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của cơ quan; gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá người đứng đầu cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức hàng năm;

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng được đội ngũ công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định;

- Bổ trí 100% công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ; sử dụng biên chế theo quyết định UBND tỉnh giao;

- Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng công chức, viên chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật;

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm;

- Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch; thực hiện việc bổ nhiệm, luân chuyển công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo quy định pháp luật;

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội;

- Tăng cường kỷ luật kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ quan Văn phòng Sở và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng kinh phí nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục đích, nhiệm vụ; công khai minh bạch tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai ứng dụng hệ thống thông tin chuyên ngành;

- 100% văn bản, hồ sơ công việc trao đổi giữa Sở với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị khác (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử;

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

- 60% hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC;

- 80% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% phòng, đơn vị trực thuộc Sở áp dụng hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin theo công nghệ mới đảm bảo đủ năng lực vận hành các hệ thống thông tin quan trọng của Sở đáp ứng thực hiện chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh; đảm bảo đủ năng lực lưu trữ và phát triển dữ liệu số;

- Rà soát, nâng cấp các CSDL chuyên ngành của Sở theo hướng chuẩn hóa trao đổi dữ liệu được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định; tối ưu hiệu năng; tối ưu các quy trình thực hiện nhằm tăng hiệu quả xử lý; số hóa dữ liệu theo hướng chuẩn hóa lưu trữ điện tử và hồ sơ điện tử;

- Xây dựng, nâng cấp các phần mềm hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng, thúc đẩy CCHC và nâng cao chỉ số mức độ chính quyền điện tử của Sở;

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Lao động - Thương binh và Xã hội giai đoạn 2021- 2025. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Sở;

- Tăng cường trao đổi văn bản điện tử giữa các phòng, đơn vị của Sở, giữa Sở với các cơ quan, đơn vị khác có liên quan, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ các hoạt động trong, ngoài cơ quan. Tiếp tục sử dụng hiệu quả 05 phần mềm dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và công chức, viên chức của Sở;

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4; tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp;

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác CCHC, xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, nhằm đáp ứng tốt yêu cầu giải quyết công việc của cơ quan.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện CCHC tại phòng, đơn vị mình;

- 100% phòng, đơn vị triển khai Kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng, đơn vị;

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC tại ít nhất 30% các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

b) Nhiệm vụ

- Các phòng, đơn vị căn cứ Kế hoạch của Sở và tình hình thực tiễn của phòng, đơn vị mình để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2022; trong đó, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành và phân công trách nhiệm cụ thể;

- Các phòng, đơn vị bám sát nội dung Kế hoạch CCHC năm 2022, Kế hoạch

tuyên truyền CCHC năm 2022 của tỉnh, của Sở để tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng;

- Thủ trưởng các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về CCHC; đẩy mạnh CCHC gắn với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật của công chức, viên chức trong phòng, đơn vị mình;

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Đính kèm Phụ lục các nhiệm vụ cụ thể)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở và tình hình thực tế để chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với Văn phòng Sở triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phù hợp.

2. Văn phòng Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; xây dựng, tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng, đơn vị tham mưu lãnh đạo Sở phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động CCHC năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, Lãnh đạo Sở yêu cầu các phòng, trung tâm thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện. Quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh các phòng, trung tâm báo cáo Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP_H.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Phước